

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚC TRÌU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Số: 137/QĐ-UBND

Phúc Trìu, ngày 23 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu dự toán
ngân sách xã năm 2024 trình HĐND xã Phúc Trìu
khoá XXIV nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 7**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC TRÌU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 51/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của HĐND thành phố Thái Nguyên về việc phân bổ ngân sách thành phố Thái Nguyên năm 2024;

Xét đề nghị của công chức kế toán – tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 trình Hội đồng nhân dân xã Phúc Trìu khoá XXIV, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 7 với nội dung cụ thể như sau:

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND - UBND, các ban ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT HĐND-UBND TP;
- Phòng TCKH TP;
- TT ĐU, HĐND P;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Như điều 3
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Khương Duy

CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
TỔNG SỐ THU	7.791.890.773	TỔNG SỐ CHI	7.791.954.533
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	81.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	926.600.000	II. Chi thường xuyên	6.018.565.000
III. Thu chuyển nguồn	0	III. Dự phòng	121.418.000
V. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.783.320.000		
- Bổ sung cân đối	4.783.320.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
VI. Thu chuyển nguồn CCTL năm trước sang	2.000.970.773	IV. Chi chuyển nguồn CCTL năm trước sang	1.651.971.533

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

Kê toán



Dương Thanh Ngân

Ngày 23 tháng 12 năm 2023

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Chủ tịch



Lê Khương Duy

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Ước thực hiện năm 2023		Dự toán năm 2024		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6= 4/2</i>	<i>7= 5/3</i>
Tổng số thu	9.888.484.713	9.688.255.250	7.905.290.773	7.791.890.773	79,94	80,43
Thu NSX hưởng theo tỷ lệ điều tiết (I + II)	1.331.266.630	1.060.497.367	1.121.000.000	1.007.600.000	84,21	95,01
I. Các khoản thu 100%	1.559.857.800	1.559.857.800	81.000.000	81.000.000	5,19	5,19
- Phí, lệ phí	72.000.000	72.000.000	42.000.000	42.000.000	58,33	58,33
- Thu tiền đền bù đất công	70.539.800	70.539.800				
- Thu lệ phí môn bài	12.850.000	12.850.000	14.000.000	14.000.000	108,95	108,9
- Đóng góp của nhân dân theo quy định	1.381.438.000	1.381.438.000	-			
- Thu khác	23.030.000	23.030.000	25.000.000	25.000.000	108,55	108,6
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.152.846.830	952.617.367	1.040.000.000	926.600.000	90,21	97,27
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	252.631.685	252.631.685	286.000.000	286.000.000	113,21	113,2
- Thuế trước bạ nhà, đất	184.328.478	184.328.478	143.000.000	143.000.000	77,58	77,6
- Thuế GTGT	62.357.373	53.876.790	71.000.000	61.300.000	113,86	113,8
- Thuế TNCN từ đất	589.960.291	461.780.414	505.000.000	436.300.000	85,60	94,48
- Thuế TNCN từ hộ	39.595.298		35.000.000		88,39	
- Thu chậm nộp thuế khác	23.973.705		-			
III. Thu nguồn CCTL từ năm trước sang			2.000.970.773	2.000.970.773		
IV. Thu chuyển nguồn	2.717.312.763	2.717.312.763			-	
V. Thu kết dư ngân sách năm trước	1.035.746.320	1.035.746.320			-	
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.422.721.000	3.422.721.000	4.783.320.000	4.783.320.000	139,75	139,8
- Bổ sung cân đối NS	2.424.549.000	2.424.549.000	4.783.320.000	4.783.320.000	197,29	197,3
- Bổ sung có mục tiêu	998.172.000	998.172.000			-	-

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024*(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)*

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán năm 2023			Dự toán năm 2024			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8= 5/2	9=6/3	10= 7/4
Tổng số chi ngân sách NN	7.086.967.000	1.381.438.000	5.584.111.000	7.791.954.533		6.018.565.000	109,95		107,78
Chi đầu tư phát triển	1.381.438.000	1.381.438.000	-	-		-			
I. Chi XD CB	1.381.438.000	1.381.438.000							
II. Chi Thường xuyên	5.705.529.000	-	5.584.111.000	6.018.565.000		6.018.565.000	105,49		107,78
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	715.800.000		715.800.000	710.000.000		710.000.000	99,19		99,19
- Chi dân quân tự vệ	415.000.000		415.000.000	290.000.000		290.000.000	69,88		69,88
- Chi trật tự an toàn xã hội	300.800.000		300.800.000	420.000.000		420.000.000	139,63		139,63
2. Chi văn hóa, thông tin	135.000.000		135.000.000	151.000.000		151.000.000	111,85		111,85
3. Chi thể dục, thể thao	70.104.000		70.104.000	70.000.000		70.000.000	99,85		99,85
4. Chi bảo vệ môi trường	-			-					
5. Chi các hoạt động kinh tế									
6. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.423.652.000	-	4.423.652.000	4.945.435.000	-	4.945.435.000	111,80		111,80
Trong đó: Quỹ lương			3.309.070.466						
6.1. Quản lý Nhà nước	2.569.661.000		2.569.661.000	3.142.435.000		3.142.435.000	122,29		122,29
6.2. Hội đồng nhân dân	305.288.000		305.288.000	350.000.000		350.000.000	114,65		114,65
6.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	678.000.000		678.000.000	565.000.000		565.000.000	83,33		83,33
6.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	277.000.000		277.000.000	260.000.000		260.000.000	93,86		93,86
6.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	129.000.000		129.000.000	152.000.000		152.000.000	117,83		117,83
6.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	112.503.000		112.503.000	95.000.000		95.000.000	84,44		84,44
6.7. Hội Cựu chiến binh	91.500.000		91.500.000	50.000.000		50.000.000	54,64		54,64
6.8. Hội Nông dân	161.000.000		161.000.000	151.000.000		151.000.000	93,79		93,79
6.9. Chi khác (TNXP, DC, KH, ĐY, Hội người cao tuổi).	99.700.000		99.700.000	180.000.000		180.000.000	180,54		180,54
7. Chi cho công tác xã hội	239.555.000	-	239.555.000	142.130.000	-	142.130.000	59,33		59,33
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	75.131.000		75.131.000	56.000.000		56.000.000	74,54		74,54
- Khác	164.424.000		164.424.000	60.000.000		60.000.000	36,49		36,49
- Các hoạt động khác KP chúc thọ				26.130.000		26.130.000			
8. Dự phòng	121.418.000			121.418.000					
9. Chi chuyển nguồn CCTL	1.642.449.000			1.651.971.533					

UBND XÃ PHÚC TRÌU

Biểu số 107/CK TC-NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày
30/12/2016 của Bộ Tài chính)

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2024

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Ước thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024		
		Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
	Tổng số	103.170.000	103.170.000		110.000.000	110.000.000	
I	Các hoạt động tài chính khác	103.170.000	103.170.000		110.000.000	110.000.000	
1	Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	20.920.000	20.920.000		22.000.000	22.000.000	
2	Quỹ Phòng chống LB	9.990.000	9.990.000		11.000.000	11.000.000	
3	Quỹ Chử thập đỏ	9.980.000	9.980.000		11.000.000	11.000.000	
4	Quỹ Da Cam	10.590.000	10.590.000		11.000.000	11.000.000	
5	Quỹ Vì người nghèo	9.990.000	9.990.000		11.000.000	11.000.000	
6	Quỹ Bảo trợ trẻ em	10.000.000	10.000.000		11.000.000	11.000.000	
7	Quỹ Người cao tuổi	19.740.000	19.740.000		22.000.000	22.000.000	
8	Quỹ Khuyến học	11.960.000	11.960.000		11.000.000	11.000.000	

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

Phúc Trìu, ngày 23 tháng 12 năm 2023

CÔNG KHAI THUYẾT MINH
Dự toán ngân sách xã và kế hoạch các hoạt động tài chính khác
xã Phúc Trìu năm 2024
(trình HĐND)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 51/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của HĐND thành phố Thái Nguyên về việc phân bổ ngân sách thành phố Thái Nguyên năm 2024;

Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ xã Phúc Trìu về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2024; cụ thể:

I. PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2024

1. Căn cứ và nguyên tắc xây dựng dự toán ngân sách:

Xây dựng dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024 phải đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách giữa ngân sách tỉnh với ngân sách thành phố, ngân sách xã, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Dự toán xây dựng phải đảm bảo sự phát triển, đảm bảo đủ nguồn lực để thực hiện các chế độ chính sách, các hoạt động có tính chất thường xuyên, liên tục và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2024 mà Đảng bộ xã đã đề ra. Dự toán chi ngân sách nhà nước được xây dựng trên cơ sở các tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách nhà nước của HĐND thành phố, các quy định của pháp luật về chính sách, chế độ chi tiêu ngân sách hiện hành và yêu cầu kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, đảm bảo triệt để tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Dự kiến dự toán thu ngân sách năm 2024

2.1. Dự toán thu ngân sách nhà nước: 1.121.000.000 đồng

Thu NSNN được giao thu năm 2024 của xã là: 1.121.000.000 đồng, cụ thể:

- Phí lệ phí: 42.000.000 đồng.
- Thuế GTGT: 71.000.000 triệu đồng
- Thuế phi nông nghiệp: 286.000.000 đồng
- Thuế môn bài: 14.000.000 đồng
- Lệ phí trước bạ nhà, đất: 143.000.000 đồng
- Thuế thu nhập cá nhân từ đất: 505.000.000 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ: 35.000.000 đồng
- Thu khác: 25.000.000 đồng

2.2. Dự toán thu ngân sách xã: 7.791.890.773 đồng

Trong đó:

- Thu theo tỷ lệ điều tiết: 1.007.600.000 đồng
- Thu bổ sung ngân sách cấp trên: 4.783.320.000 đồng
- Thu nguồn cải cách tiền lương: 2.000.970.773 đồng

*** Trong đó thu theo tỷ lệ điều tiết của xã là: 1.007.600.000 đồng, cụ thể:**

- Phí lệ phí: 42.000.000 đồng.
- Thuế GTGT: 61.300.000 triệu đồng
- Thuế phi nông nghiệp: 286.000.000 đồng
- Thuế môn bài: 14.000.000 đồng
- Lệ phí trước bạ nhà, đất: 143.000.000 đồng
- Thuế thu nhập cá nhân từ đất: 505.000.000 đồng

3. Dự toán chi ngân sách xã:

Tổng chi ngân sách thành phố giao đầu năm là: 7.791.954.533 đồng

Trong đó:

- + Chi thường xuyên: 6.018.565.000 đồng
- + Dự phòng ngân sách: 121.418.000 đồng
- + Chi nguồn cải cách tiền lương: 1.651.971.533 đồng

4. Thu chi các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách của xã năm 2024.

- Các cơ quan, ban ngành xây dựng kế hoạch vận động các loại quỹ xã hội, nhân đạo, từ thiện theo quy định. Ủy ban MTTQ xã phối hợp với các đoàn thể vận động thu quỹ Đền ơn đáp nghĩa, Vì người nghèo, Trẻ thơ, Da cam, Chữ thập đỏ, Chăm sóc người cao tuổi, Khuyến học, Phòng chống thiên tai năm 2024.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH

1. Về thu ngân sách:

- Rà soát các hộ kinh doanh trên địa bàn đủ điều kiện đưa vào quản lý thuế, nắm chắc các nguồn thu và đối tượng thu nộp ngân sách trên địa bàn, phát hiện những hộ phát sinh mới đưa vào quản lý.

- Tập trung quản lý chặt chẽ các hộ kinh doanh, thường xuyên kiểm tra các hộ kinh doanh có đơn nghỉ nhưng vẫn hoạt động kinh doanh, tăng cường công tác giám sát kê khai, nộp thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ.

- Việc quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phải thực hiện đầy đủ quy định của Luật NSNN, các luật thuế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ tư vấn pháp luật về thuế cho nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụm loa truyền thanh, kịp thời phối hợp xử lý những khó khăn vướng mắc tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh có hiệu quả, thực hiện tốt nghĩa vụ với ngân sách.

- Duy trì hoạt động có hiệu quả Đội chống thất thu thuế do Chủ tịch UBND xã trực tiếp làm đội trưởng, các thành phần gồm cán bộ đội thuế, công an, tư pháp, địa chính, trưởng xóm...đề khai thác các nguồn thu như các hộ kinh doanh mới phát sinh, những hộ kinh doanh chưa nộp thuế, phí lệ phí...

2. Về chi ngân sách

- Đối với chi thường xuyên:

+ Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ và của UBND tỉnh về một số giải pháp điều hành quản lý ngân sách.

+ Quản lý chi ngân sách chặt chẽ theo đúng dự toán được giao, rà soát, sắp xếp những nhiệm vụ chi, tăng cường quản lý chi tiêu đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả, với nguyên tắc ưu tiên thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội.

+ Thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chống lãng phí, đảm bảo cân đối thu chi ngân sách. Chi tiêu theo Thông tư 40/2017-TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài Chính, Hạn chế tối đa tổ chức các Lễ, hội, kỷ niệm, hội nghị, hội thảo không thiết thực theo. Thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý, kết hợp các cuộc họp. Tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, tiếp khách...nhằm tiết kiệm ngân sách không thực sự cần thiết.

+ Các ban ngành đoàn thể, thực hiện chi ngân sách theo dự toán được giao, tránh tình trạng thực hiện nhiệm vụ chi dồn vào cuối năm.

- Đối với chi đầu tư XD CB:

+ Tăng cường quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản: Tập trung rà soát đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đang thi công và giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách thành phố, ngân sách xã.

+ Rà soát lại các công trình đã có phê duyệt quyết toán từ thời điểm trước, nhưng đến nay vẫn chưa tất toán, làm thủ tục đề nghị kho bạc tất toán công trình.

3. Quản lý thu chi các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách của xã.

Quỹ công chuyên dùng được quản lý tại UBND xã qua tài khoản tiền gửi của Kho bạc Thành phố, các nhiệm vụ chi theo đúng qui chế chi tiêu của các quỹ được xây dựng và thông qua HĐND xã phê duyệt.

Trên đây là thuyết minh dự kiến phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn xã Phúc Trìu trình đại biểu HĐND kỳ thứ 7./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Các vị đại biểu dự kỳ họp HĐND;
- Lưu: VP, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Khương Duy